

3. Đối với nguồn kinh phí thường xuyên giao tự chủ, nguồn thu sự nghiệp giao tự chủ: Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị phục vụ hoạt động của các cơ quan, đơn vị mình.

4. Việc bố trí kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước để thực hiện các nhiệm vụ mua sắm tài sản, trang thiết bị phải đảm bảo phù hợp với nguyên tắc quy định tại Điều 4 Nghị định số 138/2024/NĐ-CP.

Điều 4. Thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đầu tư xây dựng của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh

1. Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh (bao gồm cả cơ quan, đơn vị của Đảng cấp tỉnh) sử dụng từ nguồn chi thường xuyên ngân sách cấp tỉnh.

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của các cơ quan, đơn vị cấp huyện và cấp xã (bao gồm cả cơ quan, đơn vị của Đảng cấp huyện và cấp xã) sử dụng từ nguồn chi thường xuyên ngân sách cấp huyện, cấp xã.

3. Đối với nguồn kinh phí thường xuyên giao tự chủ, nguồn thu sự nghiệp giao tự chủ: Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của các cơ quan, đơn vị mình.

4. Việc bố trí kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước để thực hiện các nhiệm vụ cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đầu tư xây dựng phải đảm bảo phù hợp với nguyên tắc quy định tại Điều 4 Nghị định số 138/2024/NĐ-CP.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo quy định.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc triển khai, thực hiện Nghị quyết theo quy định.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức thành viên giám sát và vận động Nhân dân cùng tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết

này; phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng và kiến nghị của Nhân dân đến các cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

Điều 6. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 12 năm 2024.

2. Đối với các nhiệm vụ mua sắm tài sản, trang thiết bị đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt chủ trương trước ngày Nghị quyết này có hiệu lực: Sau khi Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định dự toán ngân sách năm 2025, cơ quan có thẩm quyền theo quy định tại Điều 3 Nghị quyết này thực hiện phê duyệt (hoặc điều chỉnh) nhiệm vụ và dự toán kinh phí mua sắm tài sản, trang thiết bị đối với các nhiệm vụ đã được tổng hợp vào dự toán ngân sách năm 2025 đảm bảo theo quy định.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa X Kỳ họp thứ 23 thông qua ngày 20 tháng 12 năm 2024./, *phươ*

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ (A + B);
- Vụ pháp chế - Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra VB.QPPL - Bộ Tư pháp;
- Đồng chí Bí thư Tỉnh ủy;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Đồng Nai;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh và các đoàn thể;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- VKSND, TAND, CTHADS tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Thường trực Huyện ủy, Thành ủy và HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- UBMTTQ Việt Nam các huyện, thành phố;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Báo Đồng Nai, Đài PT-TH Đồng Nai;
- Lưu: VT, Phòng CTHĐND.

CHỦ TỊCH



Thái Bảo